TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11-TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2026/HS-ST
Ngày 13 - 3 -2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Kim Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Thà;

2. Bà Nguyễn Hồng Trang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Công Thái An - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Thương Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2026/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Lê Hoàng L, sinh năm 1991, nơi sinh tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đẳng P và bà Lê Thị H; bị cáo có vợ là Lê Thị Bích V và 02 người con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 02/10/2022, Công an xã T, huyện T (nay là xã T), tỉnh Tây Ninh xử phạt Nguyễn Lê Hoàng L 1.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 18 ngày 02/10/2022. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/10/2025, chuyển tạm giam từ ngày 21/10/2025 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền tiêu xài cá nhân và có ma túy để sử dụng, vào khoảng đầu tháng 10/2025 Nguyễn Lê Hoàng L mua 1.400.000 đồng ma túy của người tên "Xiếc"

(chưa xác định được nhân thân, lai lịch). Sau khi có ma túy L đem về nhà cất giấu để bán và tổ chức sử dụng cùng những người khác, cụ thể như sau:

- Ngày 03/10/2025, L đang ở nhà thì Lê Thanh N, sinh năm 1985, ngụ ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh đi một mình đến gặp L hỏi mua 140.000 đồng ma túy thì L đồng ý bán cho N và lấy tiền.

- Ngày 04/10/2025, Trần Nguyễn Chí T, sinh năm 1991, ngụ ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh đi một mình đến nhà L hỏi mua 200.000 đồng ma tuý thì L đồng ý bán ma tuý cho T và lấy tiền.

- Ngày 11/10/2025, T tiếp tục đi một mình đến nhà L hỏi mua 200.000 đồng ma túy thì L đồng ý bán cho T và lấy tiền.

- Ngày 09/11/2025, N tiếp tục đi đến nhà L hỏi mua 200.000 đồng ma tuý thì L đồng ý bán cho N và lấy tiền.

Ngoài ra, khoảng 22 giờ ngày 10/10/2025, Nguyễn Việt K, sinh năm 2004, ngụ ấp E, xã T, tỉnh Tây Ninh có nhắn tin xin đến nhà L chơi thì L đồng ý. Một lúc sau L đi ra ngoài phòng thì K đến và ngồi nói chuyện với Nguyễn Văn K1, sinh năm 1997, ngụ ấp B, xã T, tỉnh Tây Ninh. L kêu K1 đổ ma tuý vào tẩu thuỷ tinh cho K sử dụng nhưng K1 không đổ, L đi vào nhà bếp lấy bộ dụng cụ sử dụng ma tuý có sẵn trong nhà bếp rồi đổ ma túy vào tẩu thuỷ tinh đốt lên sử dụng trước, rồi để lại trong nhà bếp để cho K và K1 sử dụng. Sau đó L đi vào phòng ngủ, đến khoảng 02 giờ L thức dậy đi ra ngoài làm hồ cá, một lát sau thì K1 đi làm, còn K đi về nhà.

Ngày 11/10/2025, do số ma túy L mua của "Xiếc" vào lần đầu sắp hết nên L tiếp tục đổi điện thoại Iphone 11 của L với "Xiếc" tại khu vực ngã 3 Chợ cũ thuộc xã T, tỉnh Tây Ninh để lấy ma túy mang về nhà phân chia thành 21 bịch cất giấu để bán lại. Cùng ngày L đổ ma tuý còn lại (ma túy mua của "Xiếc" lần đầu) vào trong bộ dụng cụ sử dụng ma tuý để tiếp tục sử dụng một mình. Một lúc sau thì có K đi đến, lúc này L và K ngồi nói chuyện với nhau trong nhà bếp, sau đó L hút 02 hơi ma tuý rồi để bộ dụng cụ sử dụng ma tuý cùng ma tuý trong tẩu thuỷ tinh sử dụng chưa hết còn lại để K có sử dụng thì sử dụng rồi L đi vào phòng. Trước khi L vào phòng thì Phạm Văn Đ, sinh năm 1989 ngụ ấp F, xã T, tỉnh Tây Ninh đến gặp L thì L và Đ nói chuyện với nhau một lúc rồi L đi vào phòng lúc này chỉ còn K trong bếp thì K đốt ma túy lên sử dụng còn Đ đứng ở ngoài, tranh thủ lúc K đang bấm điện thoại không để ý nên Đức có lại lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy hút 02 hơi rồi đi ra ngoài. Sau đó K và Đ đi về, một lát sau K quay lại và có T đến thì bị bắt quả tang thu giữ bên trong túi quần bên phải của L 06 bịch nylon bên trong chứa chất ma túy được niêm phong ký hiệu M1; 15 bịch nylon bên trong chứa chất ma túy thu giữ trong gian nhà bếp được niêm phong ký hiệu M2; 01 ống thủy tinh dạng phễu được niêm phong ký hiệu M3.

Quá trình điều tra, Nguyễn Lê Hoàng L đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình.

* Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 11/10/2025, ngày 12/10/2025 thể hiện: Nguyễn Lê Hoàng L, Nguyễn Văn K1, Trần Nguyễn Chí T, Nguyễn Việt K, Lê Thanh N, Phạm Văn Đ dương tính với ma túy.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- 06 bịch nylon được hàn kín các đầu bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu M1;

- 15 bịch nylon được hàn kín các đầu bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu M2;

- 01 ly thủy tinh gắn cổ chai nhựa, nắp chai màu đen, trên nắp chai có khoét hai lỗ, 01 lỗ cắm ống hút bằng nhựa màu tím.

- 01 ống thủy tinh dạng phễu bên trong có bám chất màu nâu được niêm phong ký hiệu M3;

- 01 cân điện tử.

- 01 cây kéo;

- 02 hột quẹt gas.

- 600.000 đồng.

* Kết quả trưng cầu giám định: tại Kết luận giám định số 2230/KL-KTHS ngày 17/10/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh T kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) bên trong 06 (sáu) bịch nylon được hàn kín các đầu gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,5597 gam (một phẩy năm năm chín bảy gam).

- Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) bên trong 15 (mười lăm) bịch nylon được hàn kín các đầu gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,8961 gam (một phẩy tám chín sáu một gam).

- Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M3) bám dính trong 01 (một) ống thủy tinh dạng phễu gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0557 gam (không phẩy không năm năm bảy gam).

* Kết luận giám định số 2433/KL-KTHS, ngày 07/11/2025 của Phòng kỹ 447 thuật hình sự Công an tỉnh T: 01 tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 200.000 đồng: 04 tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 100.000 đồng cần giám định là tiền thật.

* Kết quả kê biên tài sản: Bị cáo Nguyễn Lê Hoàng L không có tài sản riêng nên không tiến hành kê biên.

* Đối với ông Nguyễn Đẳng P là sở hữu của của căn nhà nơi L dùng để tổ chức sử trái phép chất ma tuy, ông P hoàn toàn không biết, không tham gia giúp sức nên Cơ quan Cảnh sát đều tra Công an tỉnh T không xử lý là có căn cứ.

* Đối với Nguyễn Lê Hoàng L, Nguyễn Văn K1, Trần Nguyễn Chí T, Nguyễn Việt K, Lê Thanh N, Phạm Văn Đ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã chuyển đến Công an xã T, tỉnh Tây Ninh để xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

* Đối với Nguyễn Lê Hoàng L có hành vi tàng trữ 0,0557 gam ma túy loại Methamphetamine, khối lượng ma túy chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã chuyển đến Công an xã T, tỉnh Tây Ninh để xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Tại bản cáo trạng số 67/CT-VKSKV11 ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Lê Hoàng L theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lê Hoàng L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tổ chức trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Hoàng L mức án từ 07 (bảy) năm đến 09 (chín) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Hoàng L mức án từ 07 (bảy) năm đến 09 (chín) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo Nguyễn Lê Hoàng L phải chấp hành chung cho hai tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập nên đề nghị không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh truy tố.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều

tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng. Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo thể hiện:

Trong khoảng thời gian từ ngày 03/10/2025 đến ngày 09/11/2025 tại ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Nguyễn Lê Hoàng L đã bán ma túy cho Lê Thanh N với tổng số tiền 340.000 đồng và bán ma túy cho Trần Nguyễn Chí T với tổng số tiền 400.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Lê Hoàng L đã có đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*", bị cáo bán ma tuý cho N 02 lần, bán ma tuý cho T 02 lần nên bị áp dụng tình tiết định khung tăng nặng "*Phạm tội 02 lần trở lên*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đồng thời L còn cung cấp ma túy, địa điểm, dụng cụ sử dụng để 02 lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh của bị cáo L, trong đó: Lần thứ nhất: Vào ngày 10/10/2025 bị cáo L tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cùng Nguyễn Việt K và Nguyễn Văn K1 sử dụng miễn phí; lần thứ hai: Vào ngày 11/10/2025 bị cáo L tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cùng Nguyễn Việt K sử dụng miễn phí. Hành vi của Nguyễn Lê Hoàng L đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*. Bị cáo đã tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho 02 người và tổ chức 02 lần nên bị áp dụng tình tiết định khung tăng nặng*"Phạm tội 02 lần trở lên" và "Đối với 02 người trở lên"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng số 67/CT-VKSKV11 ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Lê Hoàng L về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo quy định điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Lê Hoàng L đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước quản lý về ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Ma túy là tệ nạn cần phải loại bỏ ra khỏi đời sống xã hội vì nó tác động xấu đến lối sống, sức khỏe của một bộ phận thanh niên và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác nên bị cáo phải chịu trách nhiệm pháp luật hình sự đối với hành vi đã gây ra.

[4] Khi quyết định hình phạt có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

[4.1.] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Lê Hoàng L thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Lê Hoàng L ngoài hành vi bán trái phép chất ma túy với số tiền 740.000 đồng, bị cáo còn là người tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho người khác sử dụng và bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật hình sự liên quan đến chất ma túy. Điều này thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo nên cần áp dụng hình phạt chính là phạt tù có thời hạn đối với bị cáo cả về tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt.

[6] Hình phạt bổ sung: Xét điều kiện kinh tế và khả năng thi hành của bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên không phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng:

- 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 2230/M1 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn N1, trợ lý giám định Lê Thị Thùy T1 và dấu tròn màu đỏ của Phòng K2 Công an tỉnh T bên trong có 01 (một) bịch nylon chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu M1) là Methamphtamine, có khối lượng 1,4411 gam (một phẩy bốn bốn một một gam); 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 2230/M2 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn N1, trợ lý giám định Lê Thị Thùy T1 và dấu tròn màu đỏ của Phòng K2 Công an tỉnh T bên trong có 01 (một) bịch nylon chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu M2) là Methamphtamine, có khối lượng 1,8052 gam (một phẩy tám không năm hai gam); 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 2230/M3 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn N1, trợ lý giám định Lê Thị Thùy T1 và dấu tròn màu đỏ của Phòng K2 Công an tỉnh T bên trong có 01 (một) ống thủy tinh dạng phễu; 01 (một) ly thuỷ tinh gắn cổ chai nhựa, nắp chai màu đen, trên nắp chai có khoét 02 (hai) lỗ trong đó 01 (một) lỗ gắn ống hút nhựa màu tím; 01 cân điện tử; 01 cây kéo; 02 hột quẹt gas: Là ma túy và công cụ bị cáo L dùng để thực hiện hành vi mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy do không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) bì thư niêm phong có dấu tròn mộc đỏ của Phòng K2, Công an tỉnh T và chữ ký của Giám định viên Phạm Thị Minh N2, bên trong có tiền Việt Nam: 600.000 (sáu trăm ngàn) đồng: Là tiền bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán ma túy nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Lê Hoàng L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lê Hoàng L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

1.1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Hoàng L 07 (bảy) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/10/2025.

1.2. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Hoàng L 08 (tám) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/10/2025.

1.3. Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Lê Hoàng L phải chấp hành chung cho hai tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* là 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 12/10/2025.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 2230/M1 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn N1, trợ lý giám định Lê Thị Thùy T1 và dấu tròn màu đỏ của Phòng K2 Công an tỉnh T bên trong có 01 (một) bịch nylon chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu M1) là Methamphtamine, có khối lượng 1,4411 gam (một phẩy bốn bốn một một gam); 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 2230/M2 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn N1, trợ lý giám định Lê Thị Thùy T1 và dấu tròn màu đỏ của Phòng K2 Công an tỉnh T bên trong có 01 (một) bịch nylon chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu M2) là Methamphtamine, có khối lượng 1,8052 gam (một phẩy tám không năm hai gam); 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 2230/M3 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn N1, trợ lý giám định Lê Thị Thùy T1 và dấu tròn màu đỏ của Phòng K2 Công an tỉnh T bên trong có 01 (một) ống thủy tinh dạng phễu; 01 (một) ly thuỷ tinh gắn cổ chai nhựa, nắp chai màu đen, trên nắp chai có khoét 02 (hai) lỗ trong đó 01 (một) lỗ gắn ống hút nhựa màu tím; 01 cân điện tử; 01 cây kéo; 02 hột quẹt gas.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) bì thư niêm phong có dấu tròn mộc đỏ của Phòng K2, Công an tỉnh T và chữ ký của Giám định viên Phạm Thị Minh N2; bên trong có Tiền Việt Nam: 600.000đ (sáu trăm ngàn đồng).

(Vật chứng có đặc điểm chi tiết theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 29/01/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11, tỉnh Tây Ninh).

3. Về án phí: căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo Nguyễn Lê Hoàng L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT.TANDTC (Vụ 1);
- Phòng KTNV.TA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 11 – Tây Ninh;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Phân trại tạm giam Tân Châu;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch - Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Mai Thị Kim Thu